CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 197 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 8 - Thầy tế lễ cả thượng phẩm kết tội Chúa Jêsus khi Ngài nói Ngài là Con Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 26:62-68: **Thầy cả thượng phẩm bèn đứng dậy mà nói với Ngài rằng: Những người nầy làm chứng mà kiện ngươi, ngươi không thưa lại gì sao? Nhưng Đức Chúa Jêsus cứ làm thinh. Thầy cả thượng phẩm lại nói với Ngài rằng: Ta khiến ngươi chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề, hãy nói cho chúng ta, ngươi có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời; vả lại, ta nói cùng các ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống. Thầy cả thượng phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm chứng nữa sao? Các ngươi vừa nghe lời phạm thượng đó, thì nghĩ làm sao? Chúng trả lời rằng: Nó đáng chết! Họ bèn nhổ trên mặt Ngài, đấm Ngài, lại có kẻ vả Ngài, mà nói rằng: Hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri đi; cho chúng ta biết ai đánh ngươi.**

Căn cứ theo Bản Kinh-Thánh King James version chép các câu trên sẽ có nghĩa là: ***Thầy cả thượng phẩm liền đứng dậy mà nói với Ngài rằng: Ngươi chẳng trả lời điều gì với những kẻ làm chứng nghịch lại ngươi sao? Nhưng Đức Chúa Jêsus vẫn giữ im lặng. Thầy cả thượng phẩm lại nói với Ngài rằng, ta bắt ngươi phải thềbởi Đức Chúa Trời hằng sống, rằng ngươi hãy nói cho chúng ta hay có phải ngươi là Đấng Christ, Con trai của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp lại người rằng: Thật như ngươi đã nói, hơn thế nữa, Ta nói cùng các ngươi, sau này các ngươi sẽ thấy Con trai của loài người ngồi bên hữu tay của quyền phép và ngự đến trong đám mây trên trời. Bấy giờ thầy tế lễ cả thượng phẩm liền xé áo mình và nói rằng: Nó đã nói phạm thượng; chúng ta cần thêm người làm chứng làm gì nữa? Này, các người đã nghe thấy lời phạm thượng của nó. Các ngươi nghĩ thế nào? Bọn họ trả lời rằng: Nó phạm tội đáng chết. Bấy giờ chúng nhổ trên mặt của Ngài, đấm Ngài và tát má Ngài bằng bàn tay của mình, nói rằng: hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri cho chúng ta hay, ai đã đánh ngươi?***

Tiếp theo bài trước, chúng ta đã thấy một phiên tòa do Cai-phe, thầy tế lễ cả thượng phẩm thành Giê-ru-sa-lem cùng với các thầy tế lễ soi sóc đền thờ của Đức Chúa Trời trong thành Giê-ru-sa-lem, các thầy thông giáo và các trưởng lão trong dân Giu-đa đã nhóm nhau lại để tìm kiếm các bằng chứng dối để hợp pháp mượn tay dân ngoại giết Đức Chúa Jêsus và họ đã tìm được hai kẻ làm chứng dối, bịa đặt lời khai gian để vu cáo Chúa Jêsus. Lúc này, khi thấy Chúa Jêsus im lặng, Cai-phe, là kẻ giữ quyền thầy tế lễ cả thượng phẩm đã bẫy Chúa Jêsus về lời nói của Ngài, hầu cho hắn có lý do hợp pháp để kết án Ngài vào tội chết.

Như các bài trước chúng ta đã học, theo nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, thì để giải quyết một việc gì, hoặc để phán xét, hoặc để giải cứu hoặc để chữa lành người ta theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì người ta phải trở lại với các nền của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, như Kinh-Thánh có chép rằng: **" Tôi nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va; Sao các ngươi nói cùng linh hồn ta: Hãy trốn lên núi ngươi như con chim? Vì kìa, kẻ ác gương cung, tra tên mình trên dây, đặng bắn trong tối tăm kẻ có lòng ngay thẳng. Nếu các nền bị phá đổ, Người công bình sẽ làm sao? Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời; Con mắt Ngài nhìn xem, mí mắt Ngài dò con loài người. Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người ác và kẻ ưa sự hung bạo. Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bẫy, lửa và diêm; Một ngọn gió phỏng sẽ là phần của chúng nó. Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài."** (Thi-Thiên 11:1-7)

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì sự sáng trong lòng của loài người đã bị thiếu hụt và ngọn đèn nơi tâm linh loài người đã không đủ để soi sáng đường lối của xác thịt mình nữa, và ma quỷ đã nhân dịp đó mà lừa dối loài người vào con đường của sự tối tăm và loài người hết thảy đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết và nếu không người ta nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì khi xác thịt của loài người chết, linh hồn của người ta cũng sẽ vĩnh viễn hư mất.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để dắt loài người ra khỏi nơi tối tăm, để tới nơi sáng láng lạ lùng của Ngài, hầu cho loài người được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào cho mà được phục hồi sự sống. Kế hoạch cứu chuộc là của Đức Chúa Trời, nhưng sự thực hành kế hoạch đó là thuộc về loài người, nghĩa là loài người phải nhận biết tình trạng của sự sống mình và nhận biết trách nhiệm của mình đối với kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời ban cho mình và người ta chỉ có thể được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết khi người ta làm theo đúng kế hoạch của Đức Chúa Trời.

Trong ngày Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo mạng lệnh của Ngài, hầu cho linh hồn họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, mà trong sự tuân theo đó, dân Y-sơ-ra-ên không được phép xây qua bên hữu hay là bên tả, vì nếu như người ta xây qua bên hữu hoặc qua bên tả, thì sự vâng giữ Luật pháp của họ sẽ không có gía trị cứu chuộc họ ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, vì Đức Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời kỵ tà, Ngài không coi kẻ có tội là vô tội.

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Phục truyền luật lệ ký 5:30-33: **Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; còn ngươi, hãy ở lại đây với ta, ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ngươi sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ ta sẽ ban cho họ nhận lấy. Vậy, các ngươi khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán dặn các ngươi; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả. Các ngươi khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã chỉ cho, để các ngươi được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được.**

Trong ngày mạng lệnh cho Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê về nguyên tắc này.

Giô-suê 1:1-9: **Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ơ-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thạnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.**

Giô-suê biết rõ những sự ngang ngạnh và cứng lòng của dân Y-sơ-ra-ên, nên trước khi Giô-suê qua đời, người đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải cẩn thận vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho, không được xây qua bên hữu hoặc bên tả, nghĩa là không được đi theo ý muốn của xác thịt mình, nhưng phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Giô-suê 23:3-16: **Các ngươi đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã làm cho những dân tộc này mà Ngài bắt quy phục các ngươi; vì ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã chiến đấu cho các ngươi. Kìa, tùy theo chi phái, ta đã bắt thăm cấp cho các ngươi làm sản nghiệp xứ chưa đánh lấy, và xứ của những dân tộc mà ta đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến biển lớn, về phía mặt trời lặn. Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi sẽ đuổi và cất dân ấy khỏi trước mặt các ngươi, và các ngươi sẽ nhận được xứ nó, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán. Vậy, hãy vững lòng gìn giữ làm theo mọi điều đã ghi trong sách luật pháp của Môi-se, chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả. Chớ nên xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các ngươi, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thề, chớ hầu việc, và đừng quỳ lạy trước các thần đó. Nhưng phải trìu mến (trung thành với) Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, y như các ngươi đã làm đến ngày nay. Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt các ngươi những dân tộc lớn và cường thạnh, và đến ngày nay chẳng ai đứng nổi trước mặt các ngươi. Một người trong các ngươi đuổi được đến ngàn người của chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi là Đấng chiến đấu cho các ngươi, y như Ngài đã phán. Vậy, hãy cẩn thận lấy mình đặng kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vả, nếu các ngươi trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa các ngươi, nếu các ngươi làm sui gia cùng chúng nó, hoặc các ngươi xen vào cùng**

chúng nó, và chúng nó cùng các ngươi, thì phải biết rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi chẳng còn cứ đuổi những dân tộc này khỏi trước mặt các ngươi nữa; nhưng chúng nó sẽ làm lưới và bẫy cho các ngươi, làm roi đánh nơi hông, làm chông gai chích trong mắt, cho đến chừng nào các ngươi bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ban cho. Nầy, ngày nay ta sẽ đi đường cả thế gian phải đi; vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán về các ngươi, chẳng có một lời nào sai hết, thảy đều ứng nghiệm cho các ngươi; thật chẳng một lời nào sai hết. Vả, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán được ứng nghiệm cho các ngươi thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những lời hăm dọa của Ngài trên các ngươi thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các ngươi khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ban cho. Nếu các ngươi bội giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã dặn biểu, nếu các ngươi đi hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước chúng nó, thì cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi phừng cùng các ngươi, và các ngươi bị diệt mất liền khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho.

Giô-suê 24:16-29**: Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác! Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng tôi trải qua. Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi. Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các ngươi không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỵ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các ngươi. Nếu các ngươi bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các ngươi sau khi đã làm ơn cho các ngươi. Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các ngươi làm chứng lấy cho mình rằng chính các ngươi đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó. Vậy bây giờ, hãy cất các thần ngoại bang khỏi giữa các ngươi đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài. Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem. Đoạn, Giô-suê chép các lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kế đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây dẻ bộp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va. Rồi Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Kìa, hòn đá này sẽ dùng làm chứng cho chúng ta; vì nó có nghe mọi lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng ta; nó dùng làm chứng cho các ngươi, e các ngươi bỏ Đức Chúa Trời mình chăng. Đoạn, Giô-suê cho dân sự trở về, ai nấy đều về trong sản nghiệp mình. Sau các việc ấy, Giô-suê, con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười.**

Tuy nhiên, dân Y-sơ-ra-ên đã không thực hiện những điều họ đã hứa nguyện với Giô-suê rằng, họ sẽ làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và yêu mến Ngài. Trong đời Sa-lô-môn cai trị dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời tiếp tục kêu gọi tuyển dân của Ngài phải cẩn thận giữ tấm lòng mình theo đường lối của Đức Giê-hô-va và phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, không được xây qua bên hữu hoặc bên tả, hay có thể nói là tuyển dân của Đức Giê-hô-va không được đi giẹo hai hàng.

Châm ngôn 4:20-27: **Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.**

Đức Giê-hô-va muốn tuyển dân của Ngài tập trung con mắt của mình vào Lời Đức Chúa Trời và tai của họ phải nghe theo tiếng phán của Ngài và tâm trí của họ (là bóng về chân của loài người xác thịt) phải đi trong đường lối) của Đức Chúa Trời (Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người, không được xây qua bên hữu hoặc bên tả, không được theo bên này hay bên kia, dù chỉ là một chấm hay là một nét khác với nguyên văn của Lời Đức Chúa Trời.

Trong ngày Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là ban cho dân Y-sơ-ra-ên con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết họ thuộc về Đức Giê-hô-va và họ phải trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời. Dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thảy loài người trên đất này đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và những người muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình thì phải chấp nhận điều kiện của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, không có con đường nào khác và cũng không có một thần nào khác để loài người có thể nhờ đó mà được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời.

Đức Chúa Trời đã tỏ cho tuyển dân của Ngài biết cội nguồn của loài người là thuộc về Đức Chúa Trời và loài người là con trai của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đỗi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Trải qua nhiều đời, dân Y-sơ-ra-ên vẫn không hết lòng trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, nhưng con mắt của họ chỉ nhìn vào những sự ham muốn của xác thịt mình, mà không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời, nên ngọn đèn tâm linh của họ không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời để có sức để quản trị xác thịt mình noi theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Vì tâm linh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, tức là tâm trí xác thịt loài người, nên khi ngọn đèn đó không được thắp sáng lại bằng Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì con mắt của tâm linh người ta coi như mù trước mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và đó là lý do tại sao các thầy tế lễ cả cùng các thầy tế lễ coi sóc đền thờ của Đức Chúa Trời cùng các thầy thông giáo và trưởng lão trong thành Giê-ru-sa-lem đã hiệp nhau làm điều cực ác, đó là họ hiệp với nhau tìm các bằng chứng gian dối, để buộc tội Đức Chúa Jêsus Christ hầu cho có cớ để giao cho dân ngoại mà giết Ngài, mà khi họ làm điều đó là họ đã vi phạm hai điều răn trong mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Đức Chúa Trời nhân từ đã biết trước mọi sự mà người ta sẽ làm đối với Con một Ngài, nhưng Ngài vẫn để cho Con một Ngài trực tiếp đến thế gian này để dạy dỗ họ, mong cho người ta được sáng mắt lại mà nhận biết con đường của sự sống lại hầu cho họ được giải cứu khỏi sự chết.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Trong khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài đã dùng nhiều ví dụ để cảnh cáo lòng và trí của những người đến nghe Ngài giảng, vì Ngài biết có nhiều thầy thông giáo thuộc dòng Pha-ri-si cũng đến nghe và Chúa Jêsus cũng biết họ đến không phải để được nghe Lời của Đức Chúa Trời được giảng ra từ môi miệng Ngài, nhưng là để tìm cách bắt lỗi trong các lời nói của Ngài.

Ma-thi-ơ 22:1-22: **Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng nữa, rằng: Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. Vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời như vầy: Nầy, ta đã sửa soạn tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới.**

Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ nầy đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi. Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và đốt phá thành của họ. Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các ngươi hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ gặp, bất luận dữ lành, đến nỗi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn. Bấy giờ người Pha-ri-si đi ra bàn luận với nhau, để kiếm cách bắt lỗi Đức Chúa Jêsus về lời nói. Họ sai môn đồ mình với đảng vua Hê-rốt đến thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, chúng tôi biết thầy là thật, và theo cách thật mà dạy đạo của Đức Chúa Trời, không tư vị ai; vì thầy không xem bề ngoài của người ta. Vậy, xin thầy nói cho chúng tôi, thầy nghĩ thế nào: có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không? Đức Chúa Jêsus biết ý xấu của họ, bèn đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, sao các ngươi thử ta? Hãy đưa cho ta xem đồng tiền nộp thuế. Họ đưa cho Ngài một đơ-ni-ê. Ngài bèn phán rằng: Hình và hiệu nầy của ai? Họ trả lời rằng: Của Sê-sa. Ngài bèn phán rằng: Vậy, hãy trả cho Sê-sa vật gì của Sê-sa; và trả cho Đức Chúa Trời vật gì của Đức Chúa Trời. Họ nghe lời ấy, đều bợ ngợ, liền bỏ Ngài mà đi.

Ví dụ này chính là ý tưởng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, vì ý nghĩa của chữ **cưới** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là ***sự hiệp lại làm một*** mà việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Con một Ngài cho loài người nơi thế gian này chính là việc Ngài muốn loài người tiếp nhận Con một Ngài như tiếp nhận chính Ngài, là Cha đời đời, là Chúa bình an của mình. Vì Đức Chúa Trời đã dùng lời của Ngài, tức là dùng Con kế tự Ngài, để tạo nên loài người và như vậy, loài người ra từ Đức Chúa Trời sẽ nhờ Con một của Đức Chúa Trời mà được trở lại hiệp làm một với Đức Chúa Trời và công việc đó được tỏ ra ra qua ví dụ mà Đức Chúa Jêsus đã phán. Áo lễ được Chúa Jêsus phán trong ví dụ này là chiếc áo mà những người đi dự lễ cưới sẽ phải mặc và đó là công việc do chính Con một của Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người nào tin theo mình mà được trở về với Đức Chúa Cha và đó là ý nghĩa của sự được mặc lại chiếc áo công bình của Đức Chúa Trời dành cho những người nào tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ còn được gọi là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, việc tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người ta được trở nên con cái Đức Chúa Trời, là nên một dân thánh, dân thuộc về Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chẳng giấu các công việc của Ngài khỏi dân Y-sơ-ra-ên, nhưng hết thảy đều được tỏ ra qua chức vụ của Môi-se, khi Ngài mạng lệnh cho Môi-se lập A-rôn cùng các con trai người làm chức thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là công việc mà hết thảy dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải được nên như vậy, vì đó là ý muốn của Đức Giê-hô-va:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6: **Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó ngươi sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Khi nói đến Môi-se là nói đến người giảng luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên và nói công việc và quyền phép của Luật pháp tác động trên xác thịt và với tâm linh của loài người và chức vụ của Môi-se còn là bóng cho chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ nữa.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-48: **Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, ngươi hãy chọn A-rôn, anh ngươi, cùng các con trai ngươi, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Ngươi hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh ngươi, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thảy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh ngươi, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phót làm hai đai vai, đâu đầu vào ê-phót. Đai để cột ê-phót ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phót, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn. Ngươi hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc nầy, sáu**

tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phót, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. Ngươi cũng hãy làm móc gài bằng vàng, đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng ròng như hình dây, rồi để chuyền đánh như thế vào móc gài. Bảng đeo ngực về sự xét đoán, ngươi cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phót; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban *(một gang tay)*, bề ngang một em-ban. Ngươi hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; hàng thứ nhì, ngọc phỉ túy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc nầy sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Ngươi hãy làm các sợi chuyền bằng vàng ròng đánh như hình dây chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng. Cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phót về phía đằng trước ngực. Ngươi cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phót ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phót, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phót. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặng giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, ngươi hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặng khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Ngươi cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròng đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi tét *(rách)*. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, cùng chuông vàng nhỏ đan tréo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Ngươi cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Ngươi hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. Ngươi cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức *(đẹp)*. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh ngươi, cùng các con trai người; hãy xức dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặng che sự lõa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặng làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Chức thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên mang ý nghĩa của người thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời và nhờ sự thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời mà người giữ chức thầy tế lễ đó nhận được sự sáng thật trong Lời Đức Chúa Trời và nhờ đó mà người giữ chức thầy tế lễ sẽ được gặp Đức Giê-hô-va tại nơi chí thánh của đền tạm và đó là bóng về người bề trong (tâm lnh) của người tin Chúa được sự sống lại và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà tâm linh người ấy được trở nên con kế tự Đức Chúa Trời.

Các bài giảng cùng các ví dụ đã được Chúa Jêsus dùng để phán dạy những người đến nghe Ngài giảng đều tập trung vào việc nhắc cho người ta nhớ lại các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và đã được chép trong Kinh-Thánh, với mục đích giúp cho người ta nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn, để được sự tha tội. Thế nhưng người ta đã không nhận biết

ý nghĩa của những sự mà Đức Chúa Jêsus đã giảng dạy, ấy là bởi vì người ta đã không gìn giữ Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng và trong trí mình để hầu việc Đức Chúa Trời theo luật pháp công bình của Ngài. Dù có những người nhớ Lời Chúa trong Kinh-Thánh nhưng không phải là để hầu việc Đức Chúa Trời, mà là để khoe mình, chứ không phải để tuân theo, nên ngọn đèn nơi tâm linh họ không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào và vì cớ đó mà họ không sở hữu được sự sáng của Đức Chúa Trời, nên khi đối diện với Con một của Đức Chúa Trời, họ đã không nhận biết Ngài. Thay vì tiếp nhận Con một của Đức Chúa Trời thì họ lại bắt bớ Ngài và tìm cách diệt Ngài, vì họ không muốn nghe những Lời của sự sáng phán ra từ miệng của Ngài.

Cai-phe, thầy tế lễ cả thượng phẩm đã tìm được hai nhân chứng dối, vu cáo Đức Chúa Jêsus về việc phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời trong ba ngày và các thầy tế lễ biết lời chứng đó là gian dối, nhưng họ vẫn tiếp tục tìm kiếm thêm bằng chứng nữa từ chính miệng của Đức Chúa Jêsus nói ra, để bắt lỗi và buộc tội Ngài. Đức Chúa Jêsus biết rõ mưu kế của họ, nên khi Cai-phe vừa hỏi Ngài rằng: **Ta khiến ngươi chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề, hãy nói cho chúng ta, ngươi có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời chăng?** Thì Đức Chúa Jêsus liền phán với hắn rằng: **Thật như lời; vả lại, ta nói cùng các ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống.**

Hết thảy các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem cũng như các vùng phụ cận hồ Ga-li-lê, như dân ở thành Ca-bê-na-um đều đã được nghe Chúa Jêsus giảng và người ta đã được nghe Ngài phán rằng Ngài đến từ Đức Chúa Cha và Ngài là Con Đức Chúa Trời.

Giăng 6:53-59: **Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh nầy sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.**

Giăng 8:31-49: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin ta. Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng ta tôn kính Cha ta, còn các ngươi làm nhục ta.**

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này không phải để phán xét loài người nhưng là để cứu

chuộc, nghĩa là khi Đức Chúa Jêsus phán dạy các mạng lệnh của Ngài, ấy là để cho sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi chiếu vào tấm lòng của hết thảy những người nào đến nghe Ngài giảng, hầu cho người ta sẽ nhờ sự sáng đó để nhận biết tội lỗi mà ăn năn để được sự tha tội, còn đối với những người được nghe Lời Chúa giảng mà không ăn năn tội lỗi mình, thì người ấy sẽ bị phán xét, như có chép trong sách Giăng 3:17-21.

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ, Ngài đã không bắt đầu giảng từ thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, các trưởng lão và dân Giu-đa sống, nhưng Ngài đã giảng tại các vùng chung quanh biển hồ Ga-li-lê, tại thành Ca-bê-na-um, là nơi thuộc về dân ngoại sống nhiều hơn là dân Y-sơ-ra-ên, ấy là Đức Chúa Jêsus đã không muốn các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên bị vấp phạm vì cớ Ngài vì như vậy họ sẽ bị phán xét bởi các tội lỗi của mình, nhưng Ngài muốn họ sẽ được nghe lại các Lời mà Ngài đã rao giảng ở các vùng chung quanh mà nhận biết tội lỗi mình và ăn năn. Đó là sự nhân từ của Đức Chúa Trời đã khiến Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm như vậy đối với dân cư thành Giê-ru-sa-lem.

Trong những ngày sau rốt này, Đức Chúa Trời cũng làm như vậy đối với hết thảy những tổ chức nào do người ta lập nên và tự gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là Đức Thánh-Linh thăm viếng một số người tin Chúa trong các tổ chức đó và Ngài ban ơn cho những người mà Ngài đã định từ trước khi sáng thế, để qua những người được chọn đó mà Đức Thánh-Linh cáo trách những người mang danh là người tin Chúa nhưng lại không tin vào các Lời của Đức Chúa Trời cùng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và được chép trong Kinh-Thánh.

Khi Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ thăm viếng những nơi người ta gọi là Hội-Thánh đó, ấy là Ngài đã đến trong xứ mình, dù những nơi đó không phải do Ngài phán với người ta để lập nên thành Hội-Thánh của Ngài, thì những nơi đó cũng vẫn thuộc về Ngài, vì cả thế gian đều thuộc về Ngài. Ngài đến các nơi đó qua các tôi tớ của Ngài, qua các sứ giả của Ngài, là những người đã nhận được giá cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được Giao-ước mới của Ngài và được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh. Thế nhưng những người trong các tổ chức mà người ta gọi là Hội-Thánh đó, đã không tiếp nhận Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về nguyên tắc của Ngài, rằng: **"Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai tiếp người mà ta đã sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến."** (Giăng 13:20)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự mà những người mang danh là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm đối với các tôi tớ của Ngài và đối với Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, nên qua tiên tri Ê-sai mà Ngài đã phán về công việc của Ngài đã bị chính các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên ngăn trở và hãm ép và lời tiên tri đó cũng phán về việc Đức Giê-hô-va sẽ hủy phá những kẻ làm việc ác đó. Thế nhưng các lời tiên tri đó đã không được các thầy tế lễ cả ở thành Giê-ru-sa-lem tôn trọng, nên các lời tiên tri đó không được truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên cho các đời sau biết đến. Vì thế cho nên khi Đức Chúa Jêsus đến thì Ngài đã nhắc lại lời tiên tri của Ê-sai và Ngài cũng phán rằng, những sự đó cũng sẽ tiếp tục xảy ra trong tất cả những nơi mà người ta nói họ là thuộc về Ngài nơi ngày sau rốt này và cho tới khi tận thế.

Ma-thi-ơ 21:33-46: **Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng thâu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người nầy là kẻ kế tự đây; hè! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thể nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các ngươi há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các ngươi, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các ngươi, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình. Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đấng tiên tri.**

Mặc dù Đức Chúa Jêsus đã rao giảng Lời của Đức Chúa Trời và các phép lạ Ngài đã làm ra đó chứng tỏ Ngài đến từ Đức Chúa Trời và khi Ngài gọi Đức Chúa Trời là Cha thì người ta lại tìm cách để giết Ngài, trong khi Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh có chép rõ loài người là con trai của Đức Chúa Trời. Ngay cả khi Đức Chúa Jêsus rao giảng các ví dụ cùng nhắc lại các lời tiên tri của Đức Giê-hô-va đã phán nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên đúng với tâm địa của họ, nhưng các thầy tế lễ và những người dòng Pha-ri-si tại thành Giê-ru-sa-lem vẫn không nhận biết tội lỗi mình, nhưng thay vào đó là người ta lại tìm cách để bắt mà giết Ngài.

Chúng ta biết rằng Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người chính là Tin-Lành cho loài người và Tin-Lành là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ nào tin vào Lời Đức Chúa Trời. Nhưng những sự ban cho của Đức Chúa Trời luôn có giới hạn, nghĩa là theo tiêu chuẩn **"Thánh cho Đức Giê-hô-va"**, mà Môi-se đã nhận mạng lệnh nơi Đức Giê-hô-va làm cái thẻ bằng vàng ròng để trên cái mũ nơi trán A-rôn vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:36-38: **Ngươi cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.**

Hết thảy những người nào kính sợ Đức Giê-hô-va và dâng sự tôn trọng cho Danh Ngài, thì người ấy là người yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người ấy nên thánh, vì người ấy đã luôn để cho Lời của Đức Chúa Trời hằng ở trước mặt mình, như chiếc thẻ vàng **"Thánh cho Đức Giê-hô-va"** mà Môi-se đã làm cho A-rôn, đó là tiêu chuẩn của một người hầu việc Chúa, như lời tiên tri của vua Đa-vít đã viết trong Thi-Thiên 16 vậy.

Thi-Thiên 16:7-10: **Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyên bảo tôi; Ban đêm lòng tôi cũng dạy dỗ tôi. Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi. Bởi cớ ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát.**

Giăng 15:10: **Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

Trong Lời Đức Chúa Trời có quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời đối với tâm linh của loài người. Nghĩa là tâm linh của người ta sẽ được phục hồi sự sống nếu người ta tiếp nhận và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Quyền phép của sự sống lại đó sẽ được tỏ ra bởi quyền phép của sự sáng thật soi chiếu từ ngọn đèn tâm linh của người tin Chúa đã nhận được sự sống lại đó giúp cho người nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, có sức lực làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp đó.

Phần nhiều người tin Chúa đã tự in trí rằng, mình là người yêu mến Chúa! nhưng khi so chiếu với tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời thì những lời họ nói và những công việc họ làm đó đã chứng minh ngược lại rằng họ không phải là người yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, ấy là vì họ đã không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời và không làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Những người Giu-đa đã bị Chúa Jêsus quở trách và bị Ngài đoán xét họ là con cái của ma quỷ, vì họ không tiếp nhận những sự dạy dỗ của Ngài, nhưng là tìm cách giết Ngài.

Giăng 8:37-47: **Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỉ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin**

ta. Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.

Thầy tế lễ cả thượng phẩm Cai-phe đã được nghe người ta nói lại các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy và các Lời Ngài đã xưng mình là Con Đức Chúa Trời, nên ở trong giờ của sự tối tăm đang cai trị cả tòa công luận này, Cai-phe biết rằng Đức Chúa Jêsus sẽ xưng Ngài là Con Đức Chúa Trời nên hắn đã gài bẫy để chờ Chúa Jêsus nói ra để có cớ kết tội Ngài nói lời phạm thượng .

Chúng ta hãy xem Lời công bố của Chúa Jêsus đối với bọn người đang ở trong tòa công luận này.

Ma-thi-ơ 26:64: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời; vả lại, ta nói cùng các ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống.**

Đức Chúa Jêsus đã không nói gì về việc người ta sẽ giao Ngài cho dân ngoại để giết Ngài và Ngài cũng không phán về việc người ta sẽ đóng đinh Ngài và giết Ngài trên cây thập tự và về sự sống lại của Ngài như Ngài đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài biết, nhưng Ngài đã phán về sự tái lâm của Ngài, là sự mà Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ô-sê để phán trước vậy.

Ô-sê 6:1-3: **Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **"Come, and let us return unto the LORD: for he hath torn, and he will heal us; he hath smitten, and he will bind us up. After two days will he revive us: in the third day he will raise us up, and we shall live in his sight. Then shall we know, *if* we follow on to know the LORD: his going forth is prepared as the morning; and he shall come unto us as the rain, as the latter *and* former rain unto the earth."**

Có nghĩa là: ***Hãy đến, chúng ta hãy trở lại với Đức Giê-hô-va: vì Ngài đã xé và Ngài sẽ chữa lành chúng ta; Ngài đã đánh (đã trừng phạt), và Ngài sẽ buộc (lập giao ước lại) chúng ta lại. Sau hai ngày Ngài sẽ làm chúng ta sống lại: trong ngày thứ ba Ngài sẽ nâng chúng ta lên và chúng ta sẽ sống ở trước sự hiện diện của Ngài. Bấy giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta gắng sức theo để nhận biết Đức Giê-hô-va: Sự đi trước của Ngài đã sửa soạn như buổi sớm mai và Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa và như cơn mưa thuở xưa đã đến trên trái đất vậy.***

Đây là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đến thế gian để làm chứng cho loài người nhận biết rằng: **"Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc"** mà chính Ngài là sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va.

Chữ **Sau hai ngày- After two days** *(không phải là* **trong hai ngày** *như bản dịch tiếng Việt đã chép)* được chép trong câu 2 trên là nói về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ trước nhất từ trong những kẻ chết, vì lúc trời mới tưng tưng sáng, khi Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đến thăm mộ thì Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại rồi và Ngài đã đi qua xứ Ga-li-lê trước các môn đồ của Ngài và người ta không thể biết chính xác về thời gian Chúa Jêsus sống lại, vì Kinh-Thánh đã chép là **sau hai ngày** kể từ khi người ta đặt xác Chúa Jêsus vào trong mộ, thì Ngài sẽ sống lại và ***sự sống lại của chúng ta*** được chép trong câu 2 trên: **After two days will he revive us** - ***Sau hai ngày Ngài sẽ làm chúng ta sống lại*** là nói về sự ứng nghiệm Lời Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng:**"Vì Ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống"** (Giăng14:19). Còn chữ **in the third day he will raise us up, and we shall live in his sight -** ***trong ngày thứ ba Ngài sẽ nâng chúng ta lên và chúng ta sẽ sống ở trước sự hiện diện của Ngài,*** là nói về việc Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài, có chép rõ là **he will raise us up** - ***Ngài sẽ nâng chúng ta lên***, chứ không phải là **Ngài sẽ dựng chúng ta dậy**! vì ***chúng ta có ngã hồi nào mà phải được Ngài dựng chúng ta dậy?*** Ý nghĩa thật đó là chúng ta sẽ được đón lên trên không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ và chúng ta sẽ được sống ở trước sự hiện diện của Đức Chúa Jêsus Christ trong thiên đàng (*chứ không phải đứng ở trong chốn không trung*).

Khi Đức Chúa Jêsus phán với bọn người ngồi trong tòa công luận rằng: **về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống,** điều đó có nghĩa hết thảy bọn người đó và dòng dõi ra từ bọn cùng những người sống như bọn người đó đều đã bị phán xét vào

trong sự chết đời đời. Vì khi Đức Chúa Jêsus Christ cùng các thánh đồ của Ngài sẽ từ trên trời mà xuống cùng với thành Giê-ru-sa-lem mới, thì chỉ có những người đã bị bỏ lại trên đất này mới nhìn thấy quang cảnh đó mà thôi, vì khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng, thì không có một người nào sống trên đất này có thể nhìn thấy được quang cảnh đó.

Thay vì trả lời thầy tế lễ cả thượng phẩm như một bị cáo trả lời quan án, thì Chúa Jêsus đã công bố sự đắc thắng của Ngài ngay trước khi bọn người xác thịt mang danh là thầy tế lễ cả của dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, mà thật ra bọn người đó lại là con cái của ma quỷ đó đang sửa soạn để giết Ngài.

Tại nơi tòa công luận này, Chúa Jêsus đã không phân tích cho bọn người đó biết tại sao Ngài lại xưng mình là Con Đức Chúa Trời, như Ngài đã phân tích cho những người Giu-đa đã bắt bớ Ngài, rằng **"Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?"** (Giăng 10:34-36).

Lời của Đức Chúa Jêsus Christ là quyền phép của Đức Chúa Trời, nên khi Ngài phán xét là phán xét theo mạng lệnh của Đức Chúa Cha và như vậy, số phận của bọn người gian ác kia đã bị định đoạt vào sự chết, vì họ đã không tiếp nhận Con Đức Chúa Trời để được cứu chuộc sự sống mình, nhưng lại tìm cách để giết Ngài, là tìm cách hủy diệt giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trên đất này.

Ngay khi được nghe Lời Đức Chúa Jêsus phán, thầy tế lễ Cai-phe tức giận, vì hắn đã nghĩ rằng, với uy thế của hắn, Chúa Jêsus chắc sẽ thay đổi thái độ mà chịu phục hắn, nhưng hắn đã bất ngờ khi nghe Đức Chúa Jêsus phán về quyền phép của Ngài và sự tái lâm của Ngài từ nơi thiên đàng.

Ma-thi-ơ 26:65-68: **Thầy cả thượng phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm chứng nữa sao? Các ngươi vừa nghe lời phạm thượng đó, thì nghĩ làm sao? Chúng trả lời rằng: Nó đáng chết! Họ bèn nhổ trên mặt Ngài, đấm Ngài, lại có kẻ vả Ngài, mà nói rằng: Hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri đi; cho chúng ta biết ai đánh ngươi.**

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, không phải chỉ trong thời gian Ngài thi hành chức vụ mà Ngài phán với hết thảy những người sẽ được gọi làm kẻ hầu việc Ngài nơi ngày sau rốt này, rằng:

Ma-thi-ơ 10:16-42: **Kìa, ta sai các ngươi đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án, đánh đòn các ngươi trong nhà hội; lại vì cớ ta mà các ngươi sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các ngươi, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các ngươi chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các ngươi nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các ngươi sẽ từ trong lòng các ngươi nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các ngươi lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rỗi. Khi nào người ta bắt bớ các ngươi trong thành nầy, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các ngươi đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các ngươi đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các ngươi trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các ngươi nghe kề lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các ngươi, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các ngươi cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các ngươi quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ bị mất; còn ai vì cớ ta mà**

mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các ngươi, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã sai ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ nầy chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

Những gì mà thầy tế lễ Cai-phe cùng các thầy tế lễ coi sóc đền thờ của Đức Chúa Trời nơi thành Giê-ru-sa-lem và các thầy thông giáo cùng với các trưởng lão của dân Giu-đa trong thành Giê-ru-sa-lem đã đánh, đã đấm, đã vả má Chúa Jêsus và nhổ trên mặt Ngài tại nơi toà công luận đó, thì cũng đã và đang xảy ra trong thế gian này qua những kẻ mang danh chức là người giảng Tin-Lành, nhưng Đức Chúa Jêsus Christ không biết bọn đó vì Ngài không chọn và không gọi những người đó làm tôi tớ Ngài, nhưng Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi bọn đó là **"những kẻ không bởi cửa mà vào chuồng chiên"** là quân trộm cướp, chính bọn người đó sẽ bắt bớ, sẽ vu cáo, sẽ dùng đủ mọi thủ đoạn để dập tắt công việc của Đức Thánh-Linh hành động trên những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn là kẻ hầu việc Ngài, là những người được Thần Lẽ thật dắt dẫn và xức dầu cho để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Bọn người đó đã nghĩ rằng, họ đang chống lại những người mà họ không ưa thích và bởi sự ganh tỵ mà họ làm điều đó đối với các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi! Nhưng họ không biết rằng, họ đang dập tắt công việc của Đức Thánh-Linh, là Đấng đã đến bởi Đức Chúa Jêsus Christ, để thông qua Ngài mà các tôi tớ được Ngài xức dầu cho sẽ rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu chuộc những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, nếu người ta diệt các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thì ấy là người ta đang tìm cách dập tắt Đức Thánh-Linh và ngăn chặn và giết chết các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ vậy và chính công việc của bọn người đó sẽ khiến cho những người nào nghe theo các lời của họ trở nên mù, không nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó cũng không thể nhận lãnh được sự ban cho Đức Thánh-Linh cùng các ân tứ của Ngài và như vậy, công việc của **"những kẻ không bởi cửa mà vào chuồng chiên"** đó đã khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự nói dối và Danh Chúa sẽ vì bọn người đó mà bị nói phạm trong các dân ngoại.

Trong thời kỳ sau rốt này, **"những kẻ không bởi cửa mà vào chuồng chiên"** đó, tức là những kẻ tự xưng mình với các danh chức gì mặc dầu, thì chúng đã bị Lời Chúa định danh là tiên tri giả, là giáo sư giả, là kẻ chăn thuê, là đầy tớ gian ác, là con cái của ma quỷ chống phá lại công việc của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật đang hành động trong các Hội-Thánh thật của Ngài, và bọn người đósẽ không được cứu rỗi.

Hê-bơ-rơ 4:1-11: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chăng. Vì tin lành nầy đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Nầy là lời thề ta đã lập trong cơn thạnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là "Ngày nay," như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã.**